

THÔNG TIN CHI TIẾT THỦ TỤC

Tên thủ tục	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng có thời hạn.
Lĩnh vực	Xây dựng
Cơ quan thực hiện	UBND cấp huyện.
Cách thức thực hiện	Chủ đầu tư gửi hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC của UBND cấp huyện.
Trình tự thực hiện	<p>- Bước 1: Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTTC của UBND cấp huyện.</p> <p>- Bước 2: Cán bộ tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì cấp biên nhận hồ sơ có ngày hẹn trả kết quả trao cho người nộp.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn để người nộp hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Bước 3: Giải quyết hồ sơ</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa.</p> <p>Khi thẩm định hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải xác định tài liệu còn thiếu, tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế để thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ bổ sung chưa đáp ứng được yêu cầu theo văn bản thông báo: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hướng dẫn cho chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện hồ sơ. Chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo văn bản thông báo.</p> <p>Trường hợp việc bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo thông báo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ bổ sung, cơ quan cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm thông báo đến chủ đầu tư về lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Bước 4: Trường hợp cần lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan: Trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép xây dựng sao hồ sơ gửi kèm văn bản xin ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan được hỏi ý kiến phải trả lời bằng văn bản. Sau thời hạn trên, nếu cơ quan được hỏi ý kiến không có ý kiến trả lời bằng văn bản thì được coi là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng</p>

	<p>quản lý của mình.</p> <p>- Bước 5: Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải xem xét hồ sơ để cấp giấy phép.</p> <p>Trường hợp đến thời hạn cấp giấy phép nhưng cần phải xem xét thêm: cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do, nhưng không được quá 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn theo quy định.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng trong thời hạn quy định, cơ quan cấp giấy phép xây dựng thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho chủ đầu tư biết.</p> <p>- Bước 6: Chủ đầu tư nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện.</p>
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp đến thời hạn cấp giấy phép nhưng cần phải xem xét thêm thì cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do, nhưng không được quá 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn theo quy định.
Phí	150.000 đồng/1 giấy phép (cấp cho công trình), 75.000 đồng/1 giấy phép (cấp cho nhà ở riêng lẻ).
Lệ Phí	150.000 đồng/1 giấy phép (cấp cho công trình), 75.000 đồng/1 giấy phép (cấp cho nhà ở riêng lẻ).
	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p><i>(1) Đối với công trình xây dựng mới:</i></p> <p>* Trường hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công thuộc thẩm quyền thẩm định của Phòng có chức năng quản lý xây dựng của UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng. - Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP. - Quyết định phê duyệt thiết kế. - Bản cam kết của chủ đầu tư về việc bảo đảm an toàn cho công trình và cộng đồng lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm. <p>* Trường hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không thuộc thẩm quyền thẩm định của Phòng có chức năng quản lý xây dựng của UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng.

- Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP.

- Bản chính 02 (hai) bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

+ Bản vẽ mặt bằng vị trí công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100 - 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

+ Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 - 1/200;

+ Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa, nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến công trình tỷ lệ 1/50 - 1/200.

- Quyết định phê duyệt thiết kế, báo cáo thẩm định thiết kế.

- Bản sao Quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Bản cam kết của chủ đầu tư về việc bảo đảm an toàn cho công trình và cộng đồng lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

- Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế.

(2) Đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình:

* Trường hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công thuộc thẩm quyền thẩm định của Phòng có chức năng quản lý xây dựng của UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở.

- Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP hoặc bản sao giấy phép xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Quyết định phê duyệt thiết kế.

- Bản cam kết của chủ đầu tư về việc bảo đảm an toàn cho công trình và cộng đồng lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

* Trường hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không thuộc thẩm quyền thẩm định của Phòng có chức năng quản lý xây dựng của UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở.

- Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP hoặc bản sao giấy phép xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Bản chính 02 (hai) bộ bản vẽ hiện trạng của bộ phận, hạng mục công trình sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (10 x 15)cm hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo.

- Quyết định phê duyệt thiết kế, báo cáo thẩm định thiết kế.

- Bản sao Quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Bản cam kết của chủ đầu tư về việc bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

- Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế.

- Đối với các công trình nhà ở trong khu bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa, thì phải có bản sao văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp.

(3) Đối với trường hợp di dời công trình:

* Trường hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công thuộc thẩm quyền thẩm định của Phòng có chức năng quản lý xây dựng của UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình.

- Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về quyền sở hữu công trình.

- Quyết định phê duyệt thiết kế.

- Bản cam kết của chủ đầu tư về việc bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

* Trường hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không thuộc thẩm quyền thẩm định của Phòng có chức năng quản lý xây dựng của UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình.

- Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định 53/2017/NĐ-CP nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về quyền sở hữu công trình.

- Bản chính 02 (hai) bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

+ Bản vẽ tổng mặt bằng, nơi công trình sẽ được di dời tới tỷ lệ 1/50 - 1/500.

+ Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100 - 1/200, mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 tại địa điểm công trình sẽ di dời tới.

+ Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện.

+ Phương án di dời gồm:

-
- Phân thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình.
- Phân bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình.

- Quyết định phê duyệt thiết kế, báo cáo thẩm định thiết kế.

- Bản sao Quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Bản cam kết của chủ đầu tư về việc bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm.

- Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

Yêu cầu - điều kiện

Không

Căn cứ pháp lý	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 53/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng.</p> <p>- Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng.</p> <p>- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp các khoản lệ phí trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p> <p>- Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật (thiết kế bản vẽ thi công) và cấp phép xây dựng đối với các dự án sử dụng nguồn vốn khác được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p> <p>- Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.</p>
Biểu mẫu đính kèm	<p>File mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng. Tải về
Kết quả thực hiện	<p>Giấy phép xây dựng công trình có thời hạn hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng công trình có thời hạn.</p>